

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 1 K10 Mã lớp học 30,552 Thực hành

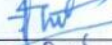
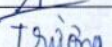
Môn học: CMH35 Rô bốt công nghiệp

Giáo viên: Tiến Trọng Dương.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 21/11.....đến 25/11/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180287	Bùi Trọng An	12/08/2000	8		An	
2	CD180324	Ngô Tiến Anh	10/01/2000	7		Anh	
3	CD180185	Nguyễn Thế Anh	22/09/2000	8		Anh	
4	CD180097	Phí Đình Cấn	10/01/1999	8		Cấn	
5	CD180042	Hoàng Thanh Chiến	19/09/1995	9		Chiến	
6	CD180145	Dương Quốc Chính	10/03/1997	8		Ch	
7	CD181451	Bùi Hồng Đạt	07/11/2000	7			
8	CD180084	Nguyễn Tiến Đạt	04/09/1998	6			
9	CD180113	Phùng Quốc Đạt	30/11/1999	7		Đạt	
10	CD180132	Nguyễn Văn Dũng	22/10/1996	8		Dũng	
11	CD180306	Nguyễn Thành Duy	02/10/2000	8		Duy	
12	CD180539	Nguyễn Văn Duy	13/03/2000	9		Duy	
13	CD180059	Đặng Trần Hải	02/10/1997	8		Hải	
14	CD180231	Nguyễn Ngọc Hải	05/10/2000	8		Hải	
15	CD180124	Nguyễn Bá Hào	24/11/1999	8		Hào	
16	CD183192	Nguyễn Duy Hiệp	13/09/1998	8		H Hiệp	
17	CD180222	Bùi Duy Hiếu	05/02/2000	7			
18	CD180196	Nguyễn Danh Hiếu	21/01/2000	7		Hiếu	
19	CD181524	Vũ Văn Hiếu	20/01/2000	7		Hiếu	
20	CD180299	Đỗ Văn Hùng	28/07/2000	8		Hùng	
21	CD180138	Hoàng Văn Hùng	09/04/1998	8		Hùng	
22	CD181536	Nguyễn Văn Hùng	07/07/2000	8		Hùng	
23	CD180286	Nguyễn Văn Long	06/02/2000	8		Long	
24	CD180125	Vũ Thành Luân	28/12/1999	8		Luân	
25	CD180526	Phí Văn Lực	21/08/2000	8		Lực	
26	CD181923	Nguyễn Thị Khánh Ly	17/05/2000	8		ly	
27	CD180493	Nguyễn Quang Nam	02/11/2000	8		Nam	
28	CD181435	Vũ Phương Nam	05/02/1998	7			
29	CD181529	Lê Trọng Phú	02/02/2000	7		Phí	
30	CD181479	Phạm Minh Phúc	27/09/2000	8		Ph	
31	CD180308	Đỗ Hoàng Quân	25/10/2000	7		Quân	
32	CD181489	Đỗ Văn Quảng	27/01/2000	8		Quảng	
33	CD181438	Bùi Trung Sơn	24/08/2000	8		Sơn	
34	CD181526	Phạm Văn Tân	15/03/2000	7		Tân	
35	CD180114	Trịnh Đức Thái	29/09/1999	8		Thái	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181503	Nguyễn Đức Thắng	21/08/2000	8			
37	CD180144	Nguyễn Văn Thành	30/09/1997	8			
38	CD180215	Nguyễn Đăng Tiến	05/02/2000	8			
39	CD181512	Nguyễn Hồng Tiến	07/02/2000	8			
40	CD180191	Nguyễn Đạt Trung	14/02/1997	9			
41	CD181474	Ngô Tiến Trường	30/11/2000	7			
42	CD171959	Đặng Minh Tú	04/05/1999	7			
43	CD182252	Nguyễn Thị Hoài Tú	11/08/2000	8			
44	CD180054	Vũ Văn Viết	06/05/1999	8			
45	CD181507	Triệu Quang Việt	30/01/2000	9			

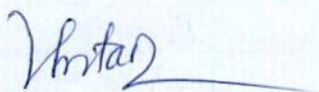
Tổng số SV tham gia thực hành.....45.....

Số sinh viên đạt:.....45.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....17/12/2020.....

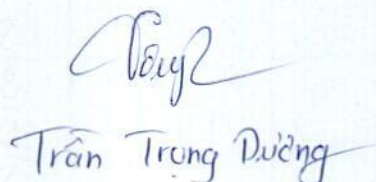
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỞNG KHOA



**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**